

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 -ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 84/2025/HS-ST
Ngày 23-12-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Văn Truyen

Ông Nguyễn Văn Quyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc H – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2025/QĐXXST-HS ngày 08/12/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Tiên, sinh ngày 29/3/1988 tại: TP Đà Nẵng. Số CCCD: 049xxxx, cấp ngày 28 tháng 5 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; Nơi ĐKKHKT: Tổ 60, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở: Tổ 55, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T (1958) và bà Phạm Thị 049xxxx (1958); Có vợ là Nguyễn Thị H (1990) và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/9/2024 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (cũ) ra Quyết định số 93/2024/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn là 12 tháng kể từ ngày 17/9/2024. Nguyễn Trọng T đã chấp hành xong vào ngày 17/6/2025 theo Giấy chứng nhận số 153/CN-CSCNMT của Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Đà Nẵng; Bị cáo đang chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của UBND phường Hoà Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng cũ.

Nhân thân: Ngày 27/4/2023 bị Sở Lao động – TH binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 718/QĐ-SLĐTBXH về việc tiếp nhận người vào cai nghiện ma túy tự nguyện, thời hạn 06 tháng. Bị can hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện vào ngày 26/10/2023.

Bị can bị bắt tạm giam ngày 17/9/2025. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 30/7/2025, Công an phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã tiến hành mời đối tượng Nguyễn Trọng T là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại địa pH đến trụ sở Công an phường Liên Chiểu làm việc để test kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Kết quả xét nghiệm phát hiện T dương tính với chất ma túy. Nguyễn Trọng T khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy đã vào tối ngày 28/7/2025 tại khu vực rừng keo lá tràm gần đường Khánh An 7 thuộc phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Ngày 14/8/2025, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng ban hành Kết luận giám định số 1293/KL-KTHS kết luận tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Trọng T gửi giám định

Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên vào khoảng 18 giờ ngày 28/7/2025, Nguyễn Trọng T tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius (*không rõ biển kiểm soát*) của một người tên Tiên (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*) di chuyển đến khu vực Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng để tìm gặp đối tượng tên Ròm (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*) mua ma túy đã về sử dụng Khi đến nơi, T gặp Ròm và đưa cho Ròm số tiền 200.000 đồng tiền mặt, Ròm hướng dẫn T đến vị trí nắp cống thoát nước gần đó để lấy ma túy. Sau khi lấy được ma túy thì T đi về khu vực rừng keo lá tràm gần đường Khánh An 7, thuộc phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, bỏ ma túy vào bộ dụng cụ và dùng bật lửa đốt lên để sử dụng một mình. Sau đó thì T về nhà và đến ngày 30/7/2025 thì bị Công an phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát hiện dương tính với chất ma túy. Nguyễn Trọng T là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (nay phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng), thời hạn từ ngày 17/6/2025 đến ngày 17/6/2027. T khai nhận đã nhận được Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú và biết bản thân đang bị quản lý sau cai nghiện tại địa pH.

Tang vật thu giữ: 01 que thử test ma túy đối với Nguyễn Trọng T vào ngày 30/7/2025.

Tại bản Cáo trạng số 23 /CT-VKSKV4 ngày 26/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: 01 que thử test ma túy đối với Nguyễn Trọng T vào ngày 30/7/2025 đã được đánh số bút lục lưu trữ vào hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, quá trình tranh tụng bị cáo Nguyễn Trọng T thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định: Mặc dù đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (nay là phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng) nhưng vào ngày 28/7/2025, Nguyễn Trọng T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine tại khu vực rừng keo lá tràm gần đường Khánh An 7, thuộc phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025) như Cáo trạng số 23/CT-VKSKV4 ngày 26/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo từng bị cơ quan có thẩm quyền 02 lần đưa đi cai nghiện do sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy và Tc hại của ma túy đối với sức khỏe con người nhưng thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 26/9/2024 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (cũ) áp dụng

biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn là 12 tháng kể từ ngày 17/9/2024 theo Quyết định số 93/2024/QĐ-TA chưa được xoá tiền sự. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công Tc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có công cách mạng (mẹ là tH binh, ông ngoại là liệt sỹ), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025), HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Trong vụ án này có đối tượng tên Ròm đã bán ma túy cho Nguyễn Trọng T. Hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển kiểm soát) mà Nguyễn Trọng T mượn của một người tên Tiến (không xác định được nhân thân lai lịch). Hiện chưa xác định được đặc điểm và nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan điều tra làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

[3] Về xử lý vật chứng: 01 que thử test ma túy đối với Nguyễn Trọng T vào ngày 30/7/2025 đã được đánh số bút lục lưu trữ vào hồ sơ vụ án nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về mức hình phạt do Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T **02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/9/2025.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/12/2025).

Nơi nhận:

- VKSND KV4-Đà Nẵng;
- P.HSNV Công an TP Đà Nẵng;
- Phòng TTCV và THAHS-TAND TP Đà Nẵng;
- Phân Trại tạm giam Hoà Khánh;
- Sở Tư pháp Tp.Đà Nẵng;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Loan

